

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA**  
**PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**  
**BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017**

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La  
Tel: 1900636761 Email: [sowasuco@gmail.com.vn/](mailto:sowasuco@gmail.com.vn/)

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
Số: 466/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Bắc Yên  
Vị trí lấy mẫu : Bể chứa nước sạch - Trạm cấp nước Phiêng Ban  
Loại mẫu : Nước sinh hoạt - Mã số 20/T7/2025  
Số lượng mẫu : 01  
Biên bản giao mẫu : Số 466/BB ngày 09 tháng 7 năm 2025  
Ngày phân tích : 10/7/2025 - 11/7/2025



**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

| TT | Thông số nhóm A  | Đơn vị        | Kết quả                   | QCĐP<br>01:2023/SL     | Phương pháp<br>phân tích           |
|----|------------------|---------------|---------------------------|------------------------|------------------------------------|
| 1  | Độ đục           | NTU           | 0.63                      | 2                      | PP/NTU                             |
| 2  | Mùi, vị (*)      | -             | Không<br>mùi,<br>không vị | không có mùi, vị<br>lạ | Theo phương pháp nội<br>bộ PPNB-03 |
| 3  | Màu sắc          | TCU           | < 3.7<br><i>Lod: 3.7</i>  | 15                     | SMEWW 2120C:2023                   |
| 4  | Chỉ số pH        | -             | 7.45                      | 6.0 - 8.5              | Theo phương pháp nội<br>bộ PPNB-01 |
| 5  | Clo dư           | mg/L          | 0.45                      | 0.2 - 1                | Phương pháp PP-CLD                 |
| 6  | Coliform tổng số | CFU/<br>100mL | 0                         | < 3                    | TCVN 6187-1:2019                   |
| 7  | <i>E.coli</i>    | CFU/<br>100mL | 0                         | < 1                    | TCVN 6187-1:2019                   |

Sơn La, ngày 15 tháng 7 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật  
bộ phận thử nghiệm**

**Nguyễn Hoàng Luân**

**Kiểm soát**

**Đỗ Quang Phụng**

**P. Tổng giám đốc**



**Phạm Ngọc Dũng**

**Ghi chú:**

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến. (\*) Thông số thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA**  
**PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**  
**BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017**

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La  
 Tel: 1900636761 Email: [sowasuco@gmail.com.vn/](mailto:sowasuco@gmail.com.vn/)

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
 Số: 468/2025

**Tên đơn vị yêu cầu** : Chi nhánh cấp nước Bắc Yên  
**Vị trí lấy mẫu** : Vòi nước SH nhà Nguyễn Văn Tĩnh-TK PhiêngBan2 – Xã Bắc Yên  
**Loại mẫu** : Nước sinh hoạt - Mã số 22/T7/2025  
**Số lượng mẫu** : 01  
**Biên bản giao mẫu** : Số 468/BB ngày 09 tháng 7 năm 2025  
**Ngày phân tích** : 10/7/2025 - 11/7/2025



**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

| TT | Thông số nhóm A  | Đơn vị        | Kết quả                   | QCĐP<br>01:2023/SL     | Phương pháp<br>phân tích           |
|----|------------------|---------------|---------------------------|------------------------|------------------------------------|
| 1  | Độ đục           | NTU           | 0.43                      | 2                      | PP/NTU                             |
| 2  | Mùi, vị (*)      | -             | Không<br>mùi,<br>không vị | không có mùi, vị<br>lạ | Theo phương pháp nội<br>bộ PPNB-03 |
| 3  | Màu sắc          | TCU           | < 3.7<br><i>Lod: 3.7</i>  | 15                     | SMEWW 2120C:2023                   |
| 4  | Chỉ số pH        | -             | 7.27                      | 6.0 - 8.5              | Theo phương pháp nội<br>bộ PPNB-01 |
| 5  | Clo dư           | mg/L          | 0.30                      | 0.2 - 1                | Phương pháp PP-CLD                 |
| 6  | Coliform tổng số | CFU/<br>100mL | 0                         | < 3                    | TCVN 6187-1:2019                   |
| 7  | <i>E.coli</i>    | CFU/<br>100mL | 0                         | < 1                    | TCVN 6187-1:2019                   |

Sơn La, ngày 15 tháng 7 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật  
bộ phận thử nghiệm**

**Nguyễn Hoàng Luân**

**Kiểm soát**

**Đỗ Quang Phương**

**P. Tổng giám đốc**



**Phạm Ngọc Dũng**

**Ghi chú:**

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến. (\*) Thông số thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA  
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG  
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La  
Tel: 1900636761 Email: [sowasuco@gmail.com.vn/](mailto:sowasuco@gmail.com.vn/)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM  
Số: 467/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Chi nhánh cấp nước Bắc Yên  
Vị trí lấy mẫu : Vòi nước sinh hoạt nhà Tráng Thị Chương – TK1 – xã Bắc Yên  
Loại mẫu : Nước sinh hoạt - Mã số 21/T7/2025  
Số lượng mẫu : 01  
Biên bản giao mẫu : Số 467/BB ngày 09 tháng 7 năm 2025  
Ngày phân tích : 10/7/2025 - 11/7/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

| TT | Thông số nhóm A  | Đơn vị        | Kết quả                   | QCDP<br>01:2023/SL     | Phương pháp<br>phân tích           |
|----|------------------|---------------|---------------------------|------------------------|------------------------------------|
| 1  | Độ đục           | NTU           | 0.50                      | 2                      | PP/NTU                             |
| 2  | Mùi, vị (*)      | -             | Không<br>mùi,<br>không vị | không có mùi, vị<br>lạ | Theo phương pháp nội<br>bộ PPNB-03 |
| 3  | Màu sắc          | TCU           | < 3.7<br>Lod: 3.7         | 15                     | SMEWW 2120C:2023                   |
| 4  | Chỉ số pH        | -             | 7.41                      | 6.0 - 8.5              | Theo phương pháp nội<br>bộ PPNB-01 |
| 5  | Clo dư           | mg/L          | 0.37                      | 0.2 - 1                | Phương pháp PP-CLD                 |
| 6  | Coliform tổng số | CFU/<br>100mL | 0                         | < 3                    | TCVN 6187-1:2019                   |
| 7  | E.coli           | CFU/<br>100mL | 0                         | < 1                    | TCVN 6187-1:2019                   |

Sơn La, ngày 15 tháng 7 năm 2025

Phụ trách Kỹ thuật  
bộ phận thử nghiệm

Kiểm soát

P. Tổng giám đốc



Nguyễn Hoàng Lân

Đỗ Quang Phụng

Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 01 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến. (\*) Thông số thử nghiệm chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.